



**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC PHÚ YÊN**  
**PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT**  
 05 Hải Dương, TP Tuy Hoà, Phú Yên.  
 Tel 0257-3823000 Fax 0257-3828388



Số: 01 - 2022/KQ

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**

Ngày: 19/01/2022  
 Trang: 1/1

- Nơi gửi mẫu/ lấy mẫu : Công ty Bia Sài Gòn
- Loại mẫu : Nước sau khi xử lý
- Mô tả mẫu : Mẫu hóa lý được đựng trong chai nhựa, mẫu vi sinh được đựng trong chai thủy tinh
- Ký hiệu mẫu : 01M<sub>1</sub>01/22
- Ngày nhận mẫu/lấy mẫu : 10/01/2022
- Thời gian thử nghiệm : 7 ngày
- Kết quả thử nghiệm :

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	QCVN01-1:2018/BYT	Kết quả
1	Mùi, vị	-	SMEWW2150:2017 SMEWW2160:2017	Không có mùi, không vị lạ	Không có mùi, không vị lạ
2	pH (*)	-	TCVN6492:2011	6 - 8,5	7,18
3	Độ đục (*)	NTU	TCVN6184:2008	2	0,21
4	Màu sắc (*)	mg/l Pt	TCVN6185:2008	15	KPH (LOQ= 4,92)
5	Clo Tổng số (*)	mg/l	TCVN 6225-3:2011	0,2 - 1	0,44
6	Coliform (*)	CFU/100ml	TCVN6187-1:2019	< 3	KPH
7	E.Coli (*)	CFU/100ml	TCVN6187-1:2019	< 1	KPH

**PHÓ TÔNG GIÁM ĐỐC PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT BỘ PHẬN KIỂM NGHIỆM**



*Nguyễn Tôn Thuận*

*Nguyễn Văn Phong*  
**Nguyễn Văn Phong**

*Võ Bá Duy Huân*  
**Võ Bá Duy Huân**

**Ghi chú:**

- (\*) : Chỉ tiêu được VILAS công nhận
- LOQ: Giới hạn định lượng, KPH : Không phát hiện
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử



Số: 02 - 2022/KQ

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**

Ngày: 19/01/2022  
 Trang: 1/1

- Nơi gửi mẫu/ lấy mẫu : Bể chứa NMN Tuy Hòa
- Loại mẫu : Nước sau khi xử lý
- Mô tả mẫu : Mẫu hóa lý được đựng trong chai nhựa, mẫu vi sinh được đựng trong chai thủy tinh
- Ký hiệu mẫu : 02B01/22
- Ngày nhận mẫu/lấy mẫu : 10/01/2022
- Thời gian thử nghiệm : 7 ngày
- Kết quả thử nghiệm :

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	QCVN01-1:2018/BYT	Kết quả
1	Mùi, vị	-	SMEWW2150:2017 SMEWW2160:2017	Không có mùi, không vị lạ	Không có mùi, không vị lạ
2	pH (*)	-	TCVN6492:2011	6 - 8,5	7,15
3	Độ đục (*)	NTU	TCVN6184:2008	2	0,30
4	Màu sắc (*)	mg/l Pt	TCVN6185:2008	15	KPH (LOQ= 4,92)
5	Clo Tổng số (*)	mg/l	TCVN 6225-3:2011	0,2 - 1	0,90
6	Coliform (*)	CFU/100ml	TCVN6187-1:2019	< 3	KPH
7	E.Coli (*)	CFU/100ml	TCVN6187-1:2019	< 1	KPH

**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT BỘ PHẬN KIỂM NGHIỆM**



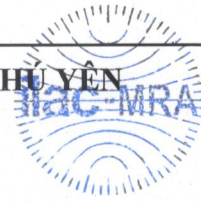
*Nguyễn Tấn Thuận*

*Nguyễn Văn Phong*  
**Nguyễn Văn Phong**

*Võ Bá Duy Huân*  
**Võ Bá Duy Huân**

**Ghi chú:**

- (\*) : Chỉ tiêu được VILAS công nhận
- LOQ: Giới hạn định lượng, KPH : Không phát hiện
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử



Số: 03 - 2022/KQ

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**

Ngày: 24/01/2022  
 Trang: 1/1

- Nơi gửi mẫu/ lấy mẫu : Công ty Bia Massan Brewery
- Loại mẫu : Nước sau khi xử lý
- Mô tả mẫu : Mẫu hóa lý được đựng trong chai nhựa, mẫu vi sinh được đựng trong chai thủy tinh
- Ký hiệu mẫu : 11M<sub>1</sub>01/22
- Ngày nhận mẫu/lấy mẫu : 13/01/2022
- Thời gian thử nghiệm : 7 ngày
- Kết quả thử nghiệm :

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	QCVN01-1:2018/BYT	Kết quả
1	Mùi, vị	-	SMEWW2150:2017 SMEWW2160:2017	Không có mùi, không vị lạ	Không có mùi, không vị lạ
2	pH (*)	-	TCVN6492:2011	6 - 8,5	7,10
3	Độ đục (*)	NTU	TCVN6184:2008	2	0,17
4	Màu sắc (*)	mg/l Pt	TCVN6185:2008	15	KPH (LOQ= 4,92)
5	Clo Tổng số (*)	mg/l	TCVN 6225-3:2011	0,2 - 1	0,55
6	Coliform (*)	CFU/100ml	TCVN6187-1:2019	< 3	KPH
7	E.Coli (*)	CFU/100ml	TCVN6187-1:2019	< 1	KPH

**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT BỘ PHẬN KIỂM NGHIỆM**



*Nguyễn Tôn Thuận*

*Nguyễn Văn Phong*

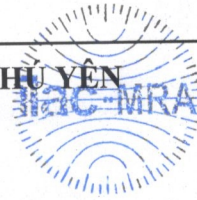
*Võ Bá Duy Huân*

**Ghi chú:**

- (\*) : Chỉ tiêu được VILAS công nhận
- LOQ: Giới hạn định lượng, KPH : Không phát hiện
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử



**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC PHÚ YÊN**  
**PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT**  
 05 Hải Dương, TP Tuy Hoà, Phú Yên.  
 Tel 0257-3823000 Fax 0257-3828388



Số: 04 - 2022/KQ

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**

Ngày: 24/01/2022  
 Trang: 1/1

- Nơi gửi mẫu/ lấy mẫu : Khu phố 3 - Phường Hòa Vinh, Thị xã Đông Hòa
- Loại mẫu : Nước sau khi xử lý
- Mô tả mẫu : Mẫu hóa lý được đựng trong chai nhựa, mẫu vi sinh được đựng trong chai thủy tinh
- Ký hiệu mẫu : 12M<sub>1</sub>01/22
- Ngày nhận mẫu/lấy mẫu : 13/01/2022
- Thời gian thử nghiệm : 7 ngày
- Kết quả thử nghiệm :

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	QCVN01-1:2018/BYT	Kết quả
1	Mùi, vị	-	SMEWW2150:2017 SMEWW2160:2017	Không có mùi, không vị lạ	Không có mùi, không vị lạ
2	pH (*)	-	TCVN6492:2011	6 - 8,5	7,12
3	Độ đục (*)	NTU	TCVN6184:2008	2	0,11
4	Màu sắc (*)	mg/l Pt	TCVN6185:2008	15	KPH (LOQ= 4,92)
5	Clo Tổng số (*)	mg/l	TCVN 6225-3:2011	0,2 - 1	0,23
6	Coliform (*)	CFU/100ml	TCVN6187-1:2019	< 3	KPH
7	E.Coli (*)	CFU/100ml	TCVN6187-1:2019	< 1	KPH

**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT BỘ PHẬN KIỂM NGHIỆM**



*Nguyễn Tôn Thuận*

*Nguyễn Văn Phong*

*Võ Bá Duy Huân*

**Ghi chú:**

- (\*) : Chỉ tiêu được VILAS công nhận
- LOQ: Giới hạn định lượng, KPH : Không phát hiện
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử